

### 12.1. Hướng dẫn đăng ký bảo hành điện tử

**Cách 1:** Đăng ký trực tuyến tại website: <http://baohanhdientu.aquavietnam.com.vn>

**Cách 2:** Đăng ký qua tin nhắn SMS, gửi đến tổng đài 8077 (\*)

Cú pháp tin nhắn: AQUA\_Số Máy\_Ngày Mua

Ví dụ: **AQUA CEABXP00100W0L510001 03/05/2021**

\_ : khoảng trắng

Ngày mua theo định dạng: DD/MM/YYYY (ví dụ: 03/05/2021)

(\*) Giá thay đổi tùy theo mức giá quy định của nhà mạng (VNPT, Mobi, Viettel,...)

**Cách 3:** Đăng ký trực tuyến qua ZALO của AQUA Việt Nam



Mã QR Zalo

Bước 1: Vào mục tìm kiếm trên trang Zalo, nhập và chọn "AQUA Việt Nam", hoặc vào mục cài đặt trên trang Zalo, chọn chức năng quét mã QR Zalo Aqua, di chuyển camera đến vùng chứa mã QR Zalo trên sản phẩm để quét.

Bước 2: Chọn mục "Quan tâm" để đăng ký thành viên của AQUA Việt Nam.

Bước 3: Thực hiện đăng ký bảo hành điện tử theo hướng dẫn.

**Cách 4:** Gọi Tổng đài miễn phí 1800 58 58 32

**Chú ý:** Nhân viên tổng đài chăm sóc khách hàng sau khi tiếp nhận và kiểm tra thông tin đăng ký bảo hành điện tử của khách hàng sẽ:

- Liên lạc với khách hàng, rất mong quý khách hàng tiếp nhận cuộc gọi và cung cấp thêm những thông tin cần thiết để việc đăng ký được đầy đủ.
- Nhân viên sẽ cung cấp cho quý khách mã bảo hành điện tử và thời gian bảo hành sản phẩm.

Để được hưởng đầy đủ quyền lợi bảo hành, khách hàng vui lòng thực hiện đăng ký bảo hành trong vòng 15 ngày sau khi mua máy theo một trong các cách thức trên. Việc không thực hiện đăng ký bảo hành đúng thời gian quy định có thể ảnh hưởng đến quyền lợi bảo hành của Quý khách sau này.

### 12.2. Điều kiện bảo hành điện tử

#### • THỜI HẠN BẢO HÀNH MÁY GIẶT MIỄN PHÍ:

- Nếu có hóa đơn tài chính: 24 tháng kể từ ngày mua và không quá 30 tháng kể từ ngày sản xuất.
- Nếu không có hóa đơn tài chính: thời hạn bảo hành là 30 tháng kể từ ngày sản xuất.

#### • CÁC TRƯỜNG HỢP KHÔNG ĐƯỢC BẢO HÀNH MIỄN PHÍ:

- Sản phẩm hư hỏng do vận chuyển, sử dụng sai chức năng, lắp đặt không đúng theo sách hướng dẫn, nguồn điện không ổn định, sử dụng sai điện thế, sử dụng nguồn nước yếu, dơ, phèn... hoặc bảo quản không tốt như để bụi, cặn bẩn, động vật, côn trùng, vật lạ... vào máy.
- Sản phẩm hư do bị rơi hoặc do tác động bên ngoài, tai nạn, thiên tai, lũ lụt làm nứt, móp bể, rỉ sét.
- Khách hàng tự ý tháo gỡ, thay đổi cấu trúc sản phẩm hoặc sản phẩm đã được sửa chữa ở những nơi không phải là Trung tâm bảo hành hoặc Trạm bảo hành ủy quyền của Công Ty TNHH Điện Máy AQUA Việt Nam.
- Số máy, kiểu máy trên sản phẩm bị cạo sửa, xóa mất, thông tin sản phẩm không phù hợp với hóa đơn tài chính liên quan đến sản phẩm (nếu có).
- Không bảo hành bộ lọc xơ vải và các phụ kiện kèm theo.
- Các trường hợp yêu cầu vệ sinh sản phẩm, bảo trì sản phẩm không nằm trong hạng mục bảo hành.

#### • YÊU CẦU BẢO HÀNH:

- Gọi Tổng Đài Hotline: **1800 58 58 32**, bấm nhánh 2 (hoặc)
- Gửi Tin nhắn SMS: **AQUA\_YCBH** gửi **8077** ( \_ : khoảng trắng )
- Gửi E-mail về phòng CSKH: [cskh@aquavietnam.vn](mailto:cskh@aquavietnam.vn)
- Website: Kết nối trang [www.yeucaubaohanh.aquavietnam.vn](http://www.yeucaubaohanh.aquavietnam.vn)

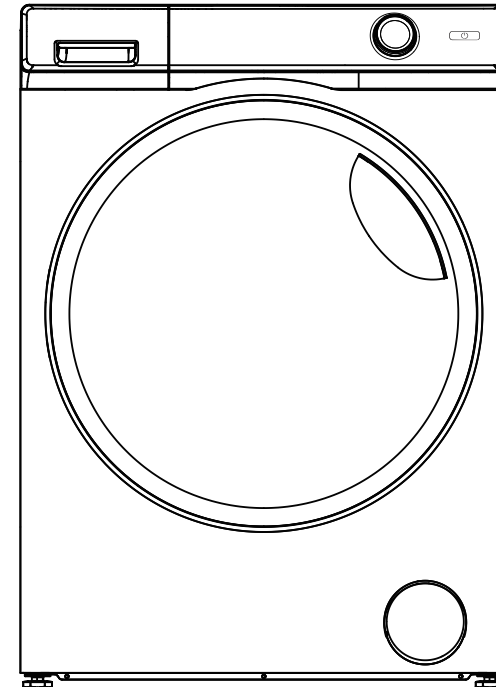
\* **Lưu ý:** Nếu có lỗi xảy ra trong khi sử dụng máy, hãy chỉ làm theo các hướng dẫn từ CSKH.

# AQUA

## TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

## AQD-AH1500H

### Máy Giặt Lồng Ngang Hoàn Toàn Tự Động



Thiết bị chỉ phù hợp để bán và sử dụng tại thị trường Việt Nam. Trước khi vận hành máy, hãy đọc kỹ và làm theo hướng dẫn sử dụng này.

SẢN PHẨM ÁP DỤNG BẢO HÀNH ĐIỆN TỬ, VUI LÒNG XEM CHI TIẾT TRANG CUỐI ĐỂ BIẾT THÊM THÔNG TIN.

## Cám ơn Quý Khách Hàng đã sử dụng sản phẩm của AQUA.

Vui lòng đọc kỹ những hướng dẫn này trước khi sử dụng. Nó bao gồm những thông tin quan trọng có thể giúp bạn sử dụng an toàn, đúng cách và đạt kết quả tốt nhất khi sử dụng cũng như khi vệ sinh máy giặt.

Hãy cất giữ hướng dẫn sử dụng này ở nơi thuận tiện để bạn có thể tham khảo về sau khi cần thiết.

Nếu bạn bán, cho hoặc tặng máy này, hãy luôn nhớ chuyển sách hướng dẫn sử dụng đính kèm cho người sở hữu mới để họ có thể hiểu rõ các tính năng của máy giặt cũng như sử dụng nó một cách an toàn.

## Ý nghĩa các ký hiệu



----- Nên



----- Không nên



----- Các thông tin và mẹo sử dụng

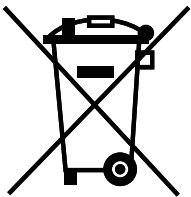


----- Cảnh báo! Thông tin an toàn quan trọng!



----- Thông tin về môi trường

## Tiêu hủy



Giúp bảo vệ môi trường và sức khỏe con người.  
Hãy để các sản phẩm đóng gói và linh/phụ kiện điện tử của nó tại vị trí thích hợp để tái sử dụng.  
Không tiêu hủy máy này lẫn với rác thải sinh hoạt.  
Hãy liên hệ với các cơ sở tái chế hoặc các cửa hàng, đại lý của AQUA để được tư vấn.

Cảnh báo!

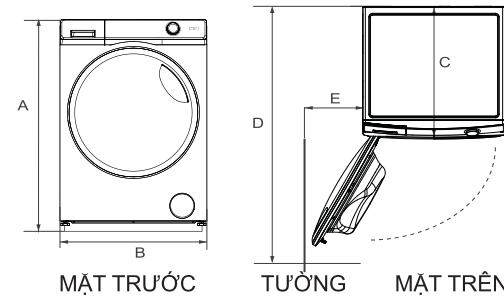
### **Nguy cơ gây tổn thương hoặc ngạt thở**

Ngắt điện cấp cho máy giặt. Vô hiệu hoặc loại bỏ dây nguồn. Gỡ bỏ nắp cửa để tránh trường hợp trẻ em và vật nuôi mắc kẹt bên trong máy.

## 11.1. Thông số kỹ thuật bổ sung

	<b>AQD-AH1500H</b>
Kích thước sản phẩm (Rộng x Sâu x Cao) mm	701 x 630 x 985
Khối lượng tịnh (Kg)	106,0
Khối lượng giặt/vắt/sấy tối đa (Kg)	15,0/15,0/10,0
Công suất đầu vào tối đa (W)	1900
Nguồn điện áp/Tần số/Dòng điện hoạt động tối đa	220-240V~ / 50Hz / 10A
Áp suất nước yêu cầu (MPa)	0.03 ~ 1.0 (độ cao bồn nước ≥ 3m)
Số chương trình giặt	14
Tiêu chuẩn áp dụng	TCVN 8526:2013 TCVN 7492:2018

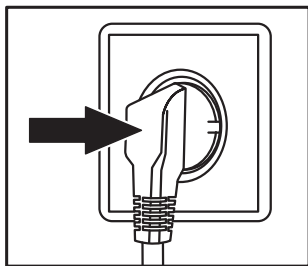
## 11.2. Kích thước sản phẩm



### Kích thước máy (AQD-AH1500H)

- A. Chiều cao (mm): 985
- B. Chiều ngang (mm): 701
- C. Chiều sâu (mm): 630
- D. Chiều sâu mở cửa (mm): 1260
- E. Khoảng hở cạnh tối thiểu để mở cửa (mm): 400

**Chú ý:** Chiều cao chính xác của máy giặt phụ thuộc vào cách bạn điều chỉnh độ cao của chân chỉnh so với mặt đáy của máy. Không gian đặt máy cần rộng hơn tối thiểu là 40mm và dài hơn tối thiểu là 20mm so với kích thước của máy giặt.



### 10.8. Kết nối với nguồn điện

Trước khi kết nối với nguồn điện, hãy kiểm tra:

- Sử dụng điện áp nguồn 220-240V~ / 50Hz, ổ cắm điện và cầu chì bảo vệ phải phù hợp với thông số ghi trên nhãn máy (lớn hơn 10A).
- **Ổ cắm điện và máy giặt phải được nối đất.** Không sử dụng loại ổ cắm nhiều chấu hoặc ổ cắm nối dài.
- Phích cắm phải phù hợp với ổ cắm.  
Cắm phích vào ổ cắm điện

#### Cảnh báo!

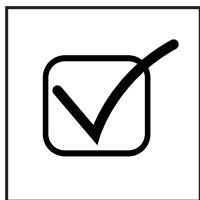
Đảm bảo mọi thứ (nguồn điện, ống cấp, ống xả) kết nối chắc chắn, ở điều kiện khô và không bị rò rỉ.

Ống cấp/xả không có dấu hiệu bị hư hỏng, xoắn hay bẻ gập.

Nếu dây điện bị hư, nó chỉ nên được thay thế bởi chính hãng (xem trên nhãn bảo hành) để tránh rủi ro.

1- Quy tắc an toàn quan trọng.....	4-5
2- Mô tả sản phẩm.....	6
3- Bảng điều khiển.....	7-10
4- Chương trình giặt.....	11-13
5- Điều khiển máy giặt từ xa .....	14
6- Sử dụng hàng ngày.....	15-17
7- Giặt thân thiện & tiết kiệm .....	21
8- Bảo dưỡng và vệ sinh.....	22-23
9- Giải quyết sự cố .....	23-26
10- Lắp đặt sản phẩm .....	27-30
11- Thông số kỹ thuật.....	31
12- Bảo hành điện tử.....	32

Tham khảo nhãn mác trên quần áo và phải sử dụng đúng loại đồ mà máy có khả năng giặt. Đây là loại hàng gia dụng, chỉ sử dụng nội địa. Máy không được thiết kế cho mục đích thương mại, công nghiệp. Cấm mọi cải tạo/thay đổi trên máy vì có thể gây nguy hiểm, giảm hiệu lực bảo hành.



### Trước lần sử dụng đầu tiên

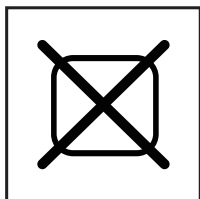
- ...đảm bảo máy còn nguyên vẹn, không hư hỏng.
- ...tháo các đai ốc dùng cho vận chuyển.
- ...tháo các thành phần đóng gói và để xa tầm tay trẻ em.
- ...cần ít nhất 2 người để di chuyển máy.

### Sử dụng hàng ngày

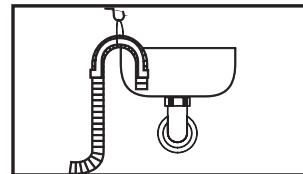
- ...trẻ trên 8 tuổi và những người trưởng thành mắc chứng suy giảm thể chất, giác quan, các bệnh lý thần kinh hoặc thiếu kiến thức và kỹ năng thực tiễn đều có thể vận hành máy này nếu họ được giám sát, chỉ dẫn sử dụng máy an toàn cũng như hiểu được các mối nguy hiểm tiềm tàng liên quan.
- ...để các chất giặt tẩy xa tầm tay trẻ em.
- ...kéo khóa quần áo, thắt lại các dây cột và các vật nhỏ vì chúng có thể làm rối quần áo. Nếu cần, hãy sử dụng lưới/túi giặt bảo vệ.
- ...rút phích cắm nguồn sau mỗi lần giặt xong hoặc trước khi thực hiện bảo dưỡng vệ sinh định kỳ để đảm bảo an toàn và tiết kiệm điện.
- ...cầm phích cắm kéo ra để ngắt điện cho máy, tuyệt đối không nắm kéo phần dây điện.

### Không được...

- ...để trẻ dưới 3 tuổi lại gần máy giặt trừ phi có người lớn giám sát.
- ...để trẻ em chơi đùa với máy giặt.
- ...để trẻ em hoặc vật nuôi tới gần máy giặt khi cửa máy đang mở.
- ...chạm hoặc thao tác trên máy khi đang mang chân trần hoặc khi tay/chân còn ướt.
- ...trùm hoặc phủ kín máy giặt khi máy đang hoạt động hoặc ngay khi máy vừa kết thúc chương trình giặt vì máy cần thời gian để phân nước bên trong bay hơi hết.
- ...đặt các vật nặng, các nguồn nhiệt (như đèn cày, bàn ủi, ấm điện, bếp nấu,...) hay vật ẩm ướt lên mặt trên máy giặt.
- ...sử dụng loại bột giặt dễ cháy hoặc chất tẩy khô ở gần khu vực đặt máy giặt.
- ...sử dụng các chất phun xịt dễ cháy ở gần vị trí đặt máy.
- ...giặt trực tiếp quần áo còn dính ẩm do hóa chất hoặc dung môi. Hãy phơi khô chúng ngoài trời trước khi đem giặt.
- ...cắm hoặc tháo phích cắm điện ở nơi có sự hiện diện của khí gas dễ cháy.
- ...cài đặt nhiệt độ dòng nước giặt ở mức cao khi giặt quần áo có chất xốp hoặc cao su.
- ...giặt quần áo có dính bột.

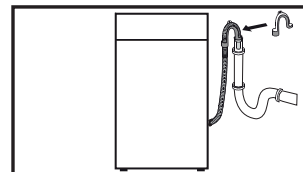


Các kết nối sau là khả thi:



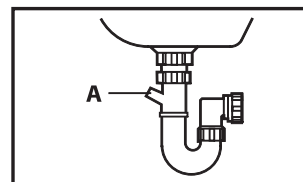
#### 10.6.1. Đặt ống xả nước vào bồn rửa

Treo ống xả nước đã luồn vào móc chữ U trên mép bồn rửa có kích thước đủ lớn. Đảm bảo móc chữ U đủ chắc chắn để bị rơi ra khỏi bồn rửa.



#### 10.6.2. Kết nối ống xả vào đường ống thoát nước

Đường kính trong của ống thoát nước tối thiểu là 40mm. Đặt ống xả nước vào trong ống thoát nước khoảng 80mm. Dùng móc chữ U để cố định chắc chắn.

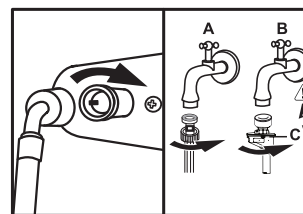


#### 10.6.3. Kết nối ống xả với nhánh thoát nước bồn rửa

Điểm nối phải cao hơn so với điểm si phông. Nhánh thoát nước thông thường được đóng bằng một miếng đệm (A). Phải loại bỏ nó để tránh nghẹt nước. Cố định ống xả nước bằng một kẹp.

### Cảnh báo!

Ống xả nước không được ngập trong nước và phải được cố định và không có rò rỉ. Nếu ống xả nước được đặt trên mặt đất hoặc được treo ở độ cao thấp hơn 80 cm, máy giặt sẽ tiếp tục xả nước trong quá trình cấp nước vào (hiện tượng si phông). Ống xả nước không được kéo dài. Nếu cần, hãy liên hệ với Chăm sóc khách hàng.



#### 10.7. Kết nối ống cấp nước

Đảm bảo các miếng đệm cao su đã được gắn vào.

1. Siết đầu nối (cong) vào ngõ vào van cấp nước của máy giặt.
2. Siết đầu còn lại (thẳng) vào vòi nước có đầu ren 3/4".

### Ống ngắt nước Aqua-Stop

Một số mẫu máy được trang bị ống cấp nước có chức năng Aqua-Stop (B). Hệ thống Aqua-Stop bảo vệ và ngăn ngừa hư hỏng do nước bằng cách tự động ngắt nguồn nước trong trường hợp ống cấp rò rỉ. Điều này được báo hiệu bằng một vạch màu đỏ (C). Lúc này, ống cấp phải được thay thế.

**Cất giữ ở nơi an toàn** 

Giữ các ốc vận chuyển để sử dụng về sau. Hãy lắp chúng vào máy trước khi vận chuyển.

**10.4. Di chuyển máy**

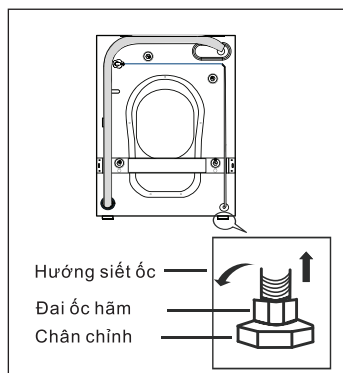
Khi muốn di chuyển máy đến một nơi khác, hãy lắp các ốc vận chuyển trước khi lắp đặt để tránh hư hỏng.

1. Tháo các nắp che.
2. Tháo tấm chắn phía sau.
3. Lắp các chiêm nhựa cùng với các ốc vận chuyển.
4. Dùng khóa để siết chặt ốc.
5. Lắp tấm chắn phía sau.


**10.5. Điều chỉnh cân bằng cho máy**

Điều chỉnh các chân để máy đạt được mức cân bằng hoàn toàn. Điều này giúp giảm rung lắc và tiếng ồn khi máy đang vận hành. Đồng thời cũng hạn chế các hư hỏng. Khuyến cáo sử dụng thước thủy để chỉnh cân bằng. Chú ý là sàn đặt máy cần vững chãi và bằng phẳng.

1. Dùng khóa để nối lồng đai ốc hãm (1).
2. Điều chỉnh độ cao bằng các xoay chân chỉnh (2).
3. Siết chặt đai ốc hãm (1).

**10.6. Kết nối ống xả nước**

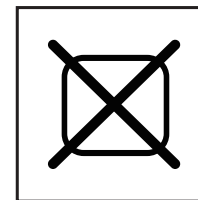
Gắn ống xả nước đúng cách vào đường ống thoát nước. Ống xả phải đạt đến một điểm có chiều cao từ 80 đến 100 cm so với đáy thiết bị! Nếu có thể, luôn giữ ống xả cố định vào kẹp ở mặt sau máy.

**Cảnh báo!** 

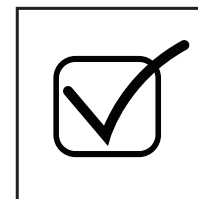
- Chỉ sử dụng bộ ống được cấp kèm theo máy.
- Không sử dụng lại ống cũ.
- Chỉ sử dụng nguồn nước lạnh.
- Trước khi kết nối, kiểm tra nguồn nước phải sạch và trong.

**Không được...**

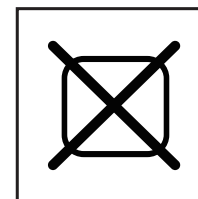
- ...mở ngăn chứa nước tẩy/giặt/xả khi máy đang hoạt động.
- ...tì vào cửa khi máy đang hoạt động vì có thể gây phỏng.
- ...mở cửa máy giặt khi còn nhìn thấy mực nước qua lớp kính.
- ...cố dùng sức để mở cửa máy giặt. Cửa được trang bị bộ phận khóa tự động và sẽ mở khi vừa kết thúc chương trình giặt.

**Vệ sinh và bảo dưỡng**

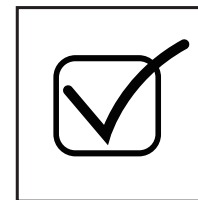
- ...để ý tới trẻ em khi cho phép chúng phụ bạn vệ sinh bảo dưỡng.
- ...ngắt điện máy giặt trước khi thực hiện vệ sinh bảo dưỡng.
- ...vệ sinh phần gioăng (vòng đệm) cửa. Hãy mở cửa máy và ngăn chứa nước tẩy/giặt/xả khi không sử dụng để tránh mùi hôi.
- ...dây điện bị hư chỉ nên được thay bởi chính hãng, các đại lý hay cá nhân được AQUA ủy quyền để tránh rủi ro.

**Không được...**

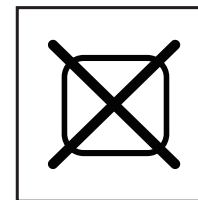
- ...sử dụng các chất phun xịt để vệ sinh máy giặt.
- ...tự ý sửa chữa máy giặt. Trong trường hợp cần thiết, hãy gọi cho Chăm sóc khách hàng để được tư vấn.

**Lắp đặt**

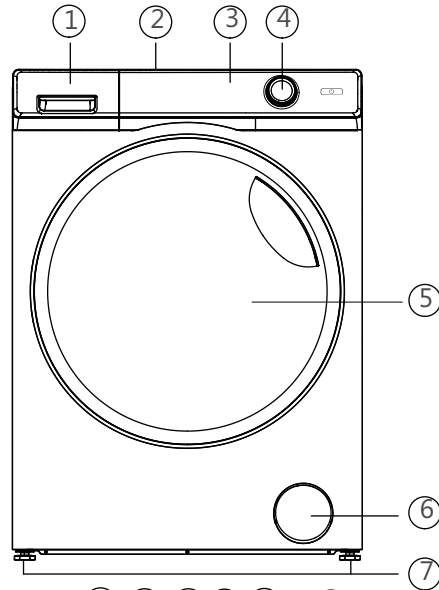
- ...máy giặt phải được đặt ở nơi thông thoáng có khoảng không gian đủ rộng để đóng mở cửa dễ dàng.
- ...chỉ lắp đặt/vận hành máy ở nơi có nhiệt độ môi trường trên 5°C.
- ...sử dụng đúng nguồn điện ghi trên nhãn máy.
- ...chỉ sử dụng dây nguồn và bộ ống cấp đính kèm theo máy. Nếu dây điện bị hư, hãy gọi nhân viên bảo trì điện.
- ...sử dụng ổ cắm điện đơn 250V-10A được nối đất và ở vị trí thao tác thuận tiện (cấp/ngắt điện). **Máy giặt cũng phải được nối đất.**
- ...đảm bảo các vị trí kết nối ống luôn chắc chắn và không có rò rỉ.

**Không được...**

- ...lắp đặt máy ở ngoài trời, nơi ẩm ướt hoặc những nơi có nguy cơ rò rỉ cao như dưới các bồn nước. Nếu xảy ra rò rỉ, hãy ngắt điện máy giặt và để máy khô tự nhiên.
- ...đặt máy trực tiếp lên thảm, gần tường hoặc gần đồ đạc.
- ...dưới ánh nắng trực tiếp hoặc những nơi gần nguồn nhiệt.
- ...sử dụng các loại ổ cắm điện di động kéo dài để nối dài dây dẫn.

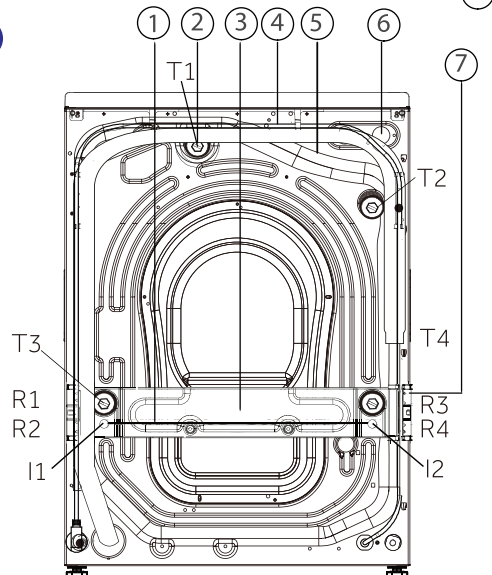


Mặt trước



1. Ngăn phân phối
2. Mặt trên
3. Bảng điều khiển
4. Nút xoay chọn chương trình
5. Cửa kính
6. Nắp che bộ lọc xả
7. Chân chỉnh cân bằng

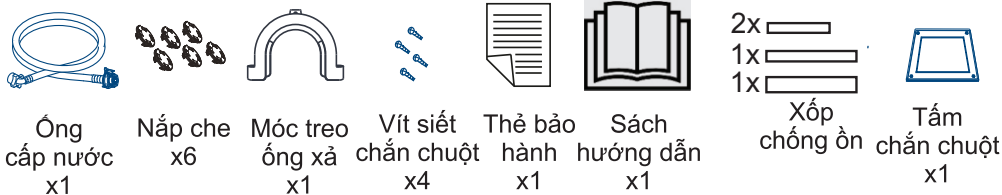
Mặt sau



1. Thanh sắt (I1-I2)
2. Đai ốc dùng cho vận chuyển (T1-T4)
3. Thanh gia cố phía sau
4. Dây điện nguồn
5. Ống xả nước
6. Ngõ vào van cấp nước
4. Vít bắt thanh gia cố phía sau (R1-R4)

**Chú ý:**  
Vi lý do cải tiến sản phẩm nên hình minh họa trong sách có thể khác đôi chút so với thực tế.

Phụ kiện đi kèm: danh sách phụ kiện đi kèm theo máy như bên dưới.



10.1. Chuẩn bị

Lấy máy giặt ra khỏi thùng đóng gói. Tháo các phụ kiện đóng gói bao gồm các miếng xốp và tấm phim bọc máy. Hãy để chúng ngoài tầm với của trẻ em. Trong khi tháo, bạn có thể thấy các giọt nước còn đọng lại trên bọc nylon hoặc bên trong lồng giặt. Hiện tượng này là bình thường vì đó là nước còn sót lại trong quá trình kiểm tra tại nhà máy.

Tiêu hủy phụ kiện đóng gói

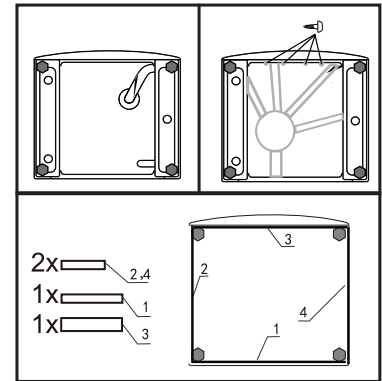


Hãy để các phụ kiện đóng gói ngoài tầm với của trẻ em và tiêu hủy chúng theo tiêu chí thân thiện với môi trường.

10.2. Lắp tấm chắn chuột

Khi mở thùng đóng gói, bạn sẽ thấy tấm chắn chuột. Nó có tác dụng ngăn các vật lạ vào bên trong máy.

1. Ngả mặt sau của máy xuống nền nhà.
2. Lấy tấm chắn chuột từ mặt trên của tấm xốp đóng gói và lắp nó vào phần đáy của giặt, sau đó cố định nó bằng 4 vít đính kèm.
3. Lấy miếng xốp chống ồn và loại bỏ lớp giấy bảo vệ của băng keo 2 mặt. Dán xung quanh phần cạnh đáy (hai miếng dài ở vị trí 1 và 3, hai miếng ngắn ở vị trí 2 và 4). Sau cùng, dựng máy đứng lên.

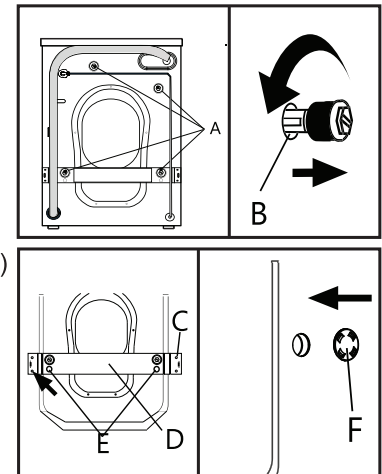


**Chú ý:** Việc dán miếng xốp chống ồn là tùy chọn, có thể dán hay không tùy theo nhu cầu của bạn.

10.3. Tháo ốc vận chuyển

Các ốc này có tác dụng cố định và chống rung cho các linh kiện ở bên trong máy giặt nhằm tránh những hư hỏng không mong muốn trong khi vận chuyển máy.

1. Tháo 4 ốc vận chuyển (A) cùng 4 chiêm nhựa (B) ra khỏi máy.
2. Tháo các ốc siết thanh gia cố (C), thanh gia cố (D) và cọc sắt (E) ra khỏi máy.
3. Che các lỗ bắt ốc bằng các nắp che (F).



## 9- Giải quyết sự cố

26

Vấn đề	Nguyên nhân	Cách giải quyết
Bột trào qua khe cửa và/hoặc ngăn phân phối chất giặt/xả.	Bột giặt/nước giặt không phù hợp. Sử dụng bột giặt/nước giặt quá liều.	Chỉ nên sử dụng loại chất giặt dành riêng cho máy cửa trước. Giảm lượng bột giặt/nước giặt.
Ngừng đếm trong một khoảng thời gian.	Áp lực nước yếu. Máy đang khử bọt. Máy đang chỉnh tải cân bằng để động cơ đề lên tốc độ vắt ổn định.	Áp lực nước yếu làm tăng thời gian cấp nước. Thời gian giặt thực tế có thể khác với thời gian hiển thị trên bảng điều khiển. Đây là hiện tượng bình thường.
Không vắt được.	Quần áo phân bố không đều (lệch tải).	Cân chỉnh quần áo và chạy lại lại chương trình vắt.
Hiệu quả giặt kém.	Chương trình giặt không phù hợp. Bột giặt/nước giặt chất lượng kém. Giặt quá tải. Quần áo phân bố không đều.	Chọn chương trình giặt khác. Chọn loại chất giặt phù hợp với mức bẩn của quần áo và theo khuyến cáo của nhà sản xuất. Giảm lượng đồ giặt. Xếp gọn quần áo trong lồng giặt.
Quần áo còn dính bột giặt.	Các chất không hòa tan trong bột giặt có thể dính vào quần áo dưới dạng các đốm trắng.	Cài đặt xả tăng cường. Dùng bàn chải phủi sạch các đốm trắng bám trên đồ giặt. Chọn bột giặt/nước giặt khác.
Quần áo có các mảng xám.	Do các hợp chất béo như dầu, kem, mỡ,... bám vào.	Giặt sơ quần áo bằng một loại chất tẩy đặc biệt.

### Lưu ý

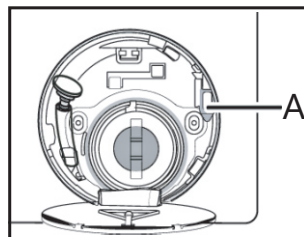
Nếu sau khi kiểm tra mà vẫn xuất hiện lỗi, hãy tắt máy và rút phích cắm điện của máy ra khỏi nguồn. Sau đó, gọi cho Chăm sóc khách hàng.

#### 9.4. Sự cố về nguồn điện

Chương trình hiện hành và các cài đặt của nó sẽ được lưu lại. Khi có điện lại, máy sẽ tiếp tục tiến hành giặt. Trường hợp xảy ra mất điện mà cửa kính vẫn bị khóa, nếu muốn lấy đồ giặt, hãy chắc rằng không còn thấy mực nước qua lớp cửa kính. **Làm cẩn thận kéo phông!**  
- Xả nước như theo hướng dẫn trong phần **“Bảo dưỡng và vệ sinh - Bộ lọc xả”**.

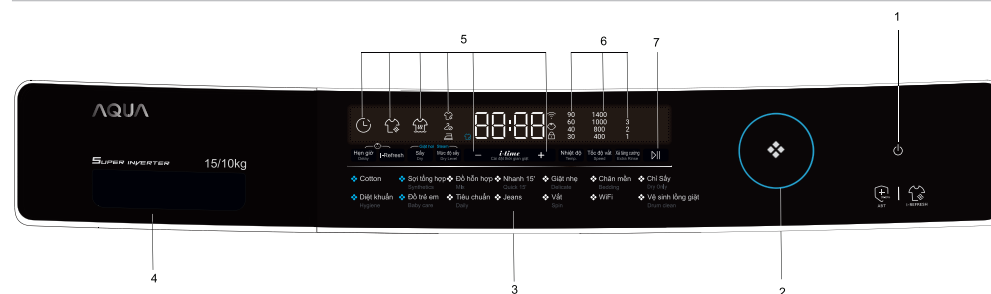
- Kéo cần A xuống 1 đoạn đến khi nghe thấy tiếng “click”.  
- Lấy quần áo ra ngoài và đóng lại nắp che bộ lọc xả.

**Chú ý:** Máy đang dừng chỉ có thể mở cửa khi nó đang ở trạng thái an toàn (mực nước ở dưới cửa sổ quan sát 1 khoảng nhất định, nhiệt độ nước bên trong thấp hơn 55°C và lồng giặt không quay).



7

## 3- Bảng điều khiển



### Sự đa dạng mẫu mã

Hình dạng và tính năng sẽ thay đổi.

- |                          |                      |                             |
|--------------------------|----------------------|-----------------------------|
| 1. Nút “NGUỒN”           | 4. Ngăn phân phối    | 7. Nút “Khởi động/Tạm dừng” |
| 2. Núm chọn chương trình | 5. Các nút Chức Năng |                             |
| 3. Màn hình hiển thị LED | 6. Các nút Cài Đặt   |                             |

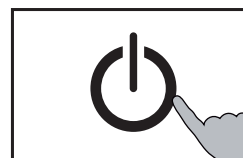
### Âm thanh báo hiệu

Bạn sẽ nghe thấy tín hiệu âm thanh phát ra ở những trường hợp sau:

- Khi chạm nút.
- Ngay khi kết thúc chương trình giặt.
- Xoay núm chọn chương trình
- Có lỗi phát sinh khi máy đang vận hành.

#### Chú ý:

Có thể cài đặt để tắt âm thanh báo hiệu. Tham khảo phần **“Sử dụng hàng ngày”**.



#### 3.1. Nút “NGUỒN”

Chạm vào nút này để mở máy. Màn hình hiển thị sẽ sáng lên. Chạm lại lần nữa khoảng 2 giây để tắt máy.

### Chế độ

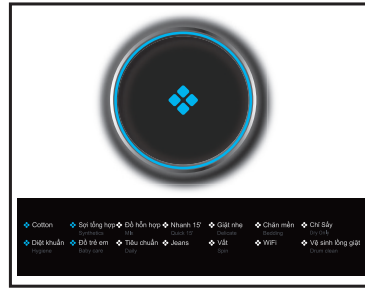
Màn hình sẽ chuyển sang chế độ “TẮT” nếu chế độ chờ kéo dài quá lâu.

### Nguồn điện

Rút dây nguồn để ngắt kết nối thiết bị với nguồn điện.

**3.2. Nút xoay chọn chương trình**

Xoay nút để chọn 1 trong 14 chương trình của máy giặt. Đèn báo chương trình tương ứng sáng lên. Màn hình LED sáng lên, các cài đặt mặc định của chương trình hiện hành sẽ được hiển thị.



**3.3. Màn hình hiển thị LED**

Màn hình hiển thị các thông tin sau:

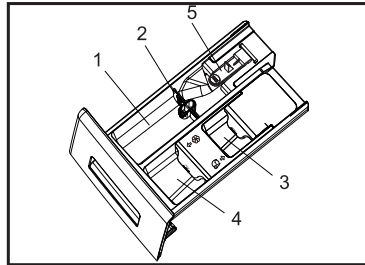
- Thời gian giặt còn lại.
- Thời gian giặt hẹn giờ (giặt có độ trễ thời gian).
- Mã lỗi và mã thông tin.
- Các nút chức năng và nút “Khởi động/Tạm Dừng”



**3.4. Ngăn phân phối**

Ngăn phân phối bao gồm:

1. Ngăn cấp bột giặt/nước giặt.
2. Nắp, để vị trí hướng ngang khi dùng bột giặt, để vị trí hướng đứng khi dùng nước giặt.
3. Ngăn cấp nước tẩy.
4. Ngăn cấp nước mềm vải.
5. Cần khóa, nhấn cần xuống 1 đoạn để tháo ngăn phân phối ra khỏi máy.



**Chú ý:** chúng tôi khuyên bạn nên sử dụng các loại bột giặt/nước giặt tương thích được với dải nhiệt độ giặt khác nhau. Hãy tham khảo thêm hướng dẫn trên bao bì sản phẩm của nhà sản xuất.

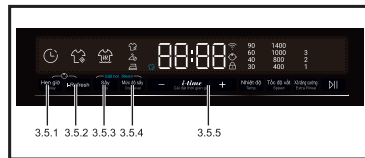
**3.5. Các nút Chức năng**

Chạm các nút này để cài đặt các tính năng thêm cho chương trình giặt trước khi bắt đầu vận hành máy. Đèn báo tương ứng sẽ sáng lên.

Bằng cách tắt máy hoặc lựa chọn một chương trình khác để bỏ chọn các tính năng thêm của chương trình hiện hành.

Nếu một nút chức năng có nhiều tùy chọn, bạn có thể chạm liên tiếp vào nút chức năng đó để lựa chọn thông số giặt phù hợp.

Nếu không muốn sử dụng tính năng thêm, hãy chạm nút Chức năng cho đến khi đèn báo thông số không hiển thị giá trị hoặc hiển thị “0”.



Lỗi	Nguyên nhân	Cách giải quyết
E5	Lỗi xả nước trong 3 phút đầu khi giặt đồ Abaya.	Chạy “Vắt” ở chế độ chỉ xả nước. Xử lý tiếp theo giống lỗi Clr Filtr.
FR	Lỗi cảm biến mực nước.	Liên hệ với trạm bảo hành gần nhất.
F7	Lỗi động cơ giặt/vắt.	Liên hệ với trạm bảo hành gần nhất.
F C0 F C1 F C2	Lỗi các mạch điều khiển.	Liên hệ với trạm bảo hành gần nhất.

**9.3. Sự cố không hiển thị mã lỗi**

Lỗi	Nguyên nhân	Cách giải quyết
Máy không hoạt động.	Chưa chọn chương trình giặt. Cửa đóng chưa đúng cách. Chưa mở máy. Không có điện nguồn. Bật chức năng khóa trẻ em.	Chọn chương trình giặt. Đóng cửa lại. Nhấn nút “Công tắc nguồn”. Kiểm tra nguồn điện. Tắt chức năng khóa trẻ em.
Cấp nước không đủ.	Chưa mở vòi nước. Ống cấp nước bị gấp. Ngõ vào van cấp nước bị tắc. Áp suất nước dưới 0.03 MPa. Cửa đóng chưa đúng cách. Nguồn nước có vấn đề.	Mở vòi nước. Kiểm tra ống cấp nước. Thông tắc ngõ vào cấp nước. Kiểm tra áp suất nước. Đóng cửa lại. Kiểm tra nguồn nước.
Máy tự xả khi đang cấp nước.	Độ cao treo ống xả dưới 80cm. Đầu ống xả chìm trong nước.	Treo ống xả đúng cách. Đảm bảo đầu ống xả không bị chìm trong nước.
Vấn đề về xả nước.	Ống xả bị tắc. Bộ lọc xả bị tắc. Đầu ống xả cao hơn 100cm so với sàn.	Thông tắc ống xả. Vệ sinh bộ lọc xả. Treo ống xả đúng cách.
Rung mạnh và tạo ra tiếng ồn ở mỗi giai đoạn vắt.	Chưa tháo đai ốc vận chuyển. Máy không cân bằng. Sàn đặt máy không vững.  Tải trọng chưa đúng.	Tháo đai ốc vận chuyển. Chỉnh chân cân bằng. Đặt máy trên nền cứng và phẳng. Giảm tải hoặc chỉnh tải cân bằng.
Dừng trước khi kết thúc chương trình giặt.	Nguồn điện/nước có vấn đề.	Kiểm tra nguồn điện/nước.



Bạn có thể tự giải quyết một số vấn đề mà không cần phải biết nhiều về kiến thức chuyên ngành. Hãy tham khảo tất cả các tình huống có thể có và làm theo các chỉ dẫn được liệt kê ở bảng dưới trước khi liên hệ với CSKH.

### Cảnh báo!

- Trước khi sửa chữa, hãy ngắt điện cho máy giặt.
- Linh kiện điện nên được tư vấn bởi các chuyên viên điện, vì nếu sửa không đúng cách, có thể dẫn tới những hậu quả khôn lường.
- Dây điện hư chỉ nên được thay thế bởi chính hãng, các đại lý hoặc cá nhân được AQUA ủy quyền để tránh tai nạn điện

### 9.1. Mã thông tin

Là các trạng thái bình thường của máy giặt đang vận hành. Không cần phải đo kiểm.

Mã	Ý nghĩa
02:02	Thời gian còn lại của chương trình giặt là khoảng 2 tiếng 2 phút.
6:30	Thời gian hoàn thành chu kỳ giặt có hẹn giờ là khoảng 6 tiếng 30 phút.
RUED	Chương trình hiện hành có tính năng tự động cảm biến tải trọng.
End	Kết thúc chương trình giặt. Sau một lúc máy sẽ tự động tắt.
CLot	Đang bật chức năng Khóa trẻ em.
Lot	Cửa khóa do nước còn ở mức cao, nhiệt độ cao hay lồng vắt còn quay.
EEP OFF	Tắt âm báo.
EEP On	Bật âm báo.

### 9.2. Mã lỗi

Lỗi	Nguyên nhân	Cách giải quyết
ELr FLEr	Lỗi xả nước, nước không xả hết trong khoảng 6 phút.	Vệ sinh bộ lọc xả. Kiểm tra lắp đặt ống xả.
E2	Lỗi khóa cửa.	Đóng cửa đúng cách.
E4	Mức nước không đạt đến mức giặt sau khoảng 8 phút. Ống xả đặt thấp nên nước tự xả ra.	Đảm bảo áp suất của nước cấp là bình thường. Kiểm tra lắp đặt ống xả.
E8	Mức nước vượt ngưỡng.	Liên hệ với CSKH.
F3	Lỗi cảm biến nhiệt độ.	Liên hệ với CSKH.
F4	Lỗi gia nhiệt.	Liên hệ với CSKH.

### Các cài đặt mặc định

Để đạt được hiệu quả giặt sạch tốt nhất, AQUA đã thiết lập sẵn các cài đặt mặc định cho từng chương trình giặt. Vì thế, nếu không có yêu cầu gì đặc biệt, hãy giữ nguyên các cài đặt mặc định đó.

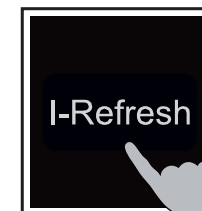
#### 3.5.1. Nút chức năng “Hẹn giờ”

Chạm vào nút này để bắt đầu chương trình với độ trễ thời gian. Thời gian kết thúc chương trình có thể được điều chỉnh tăng lên theo mỗi bước thời gian 30 phút từ 0,5-24 giờ (thêm thời gian vào thời gian chương trình ban đầu). Ví dụ, màn hình hiển thị 6:30 có nghĩa là thời gian để kết thúc chương trình là khoảng 6 giờ và 30 phút. Chạm vào nút “Bắt đầu/Tạm dừng” để kích hoạt độ tính năng này. Chức năng này không khả dụng cho chương trình “Vắt”, “Sấy” và “Vệ sinh lồng giặt”.



#### 3.5.2. Nút “I-Refresh”

Chạm vào nút này để chọn chương trình, đèn báo i-Refresh sẽ sáng lên. Chương trình được thiết kế để loại bỏ mùi hôi, bụi, côn trùng và loại bỏ độ ẩm.



#### 3.5.3. Nút “Sấy”


Chức năng này chỉ có sẵn ở một số chương trình cụ thể. Khi được chọn, quần áo sẽ được sấy khô sau quá trình giặt.



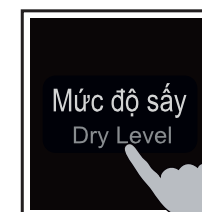
#### 3.5.4. Nút “Mức độ sấy”

Chạm vào nút này để tùy chỉnh hoặc bỏ chọn mức độ sấy khô của chương trình theo nhu cầu của bạn.

 : Tăng hiệu quả ủi trên quần áo sau quá trình sấy.

 : Quần áo có thể mặc trực tiếp sau quá trình sấy.

 : Quần áo có thể được cất tủ trực tiếp sau quá trình sấy.



#### 3.5.5. Nút chức năng “i-time”

Nút này để điều chỉnh thời gian giặt khác nhau cho chương trình giặt.

##### Chú ý:

Tính năng này sẽ bị vô hiệu khi bạn cài đặt chương trình chỉ giặt (giặt đơn), chỉ giặt-vắt và vệ sinh lồng giặt.



**3.6.1. Các nút cài đặt**

Có thể cài đặt nhiệt độ nước (Nhiệt độ), tốc độ vắt (Tốc độ vắt), số lần xả tăng cường (Xả tăng cường) cho các chương trình. Mỗi cài đặt có dải tùy chỉnh từ giá trị tối thiểu đến giá trị tối đa.

**Cài đặt thông số** 

Một vài cài đặt không khả dụng cho một số chương trình.

**3.6.1. Cài đặt “Nhiệt độ”**

Chạm nút này để thay đổi nhiệt độ cho tiến trình giặt của chương trình. Nếu không muốn gia nhiệt, hãy chạm nút lần lượt cho đến khi thông số nhiệt độ không hiển thị giá trị.

**3.6.2. Cài đặt “Tốc độ vắt”**

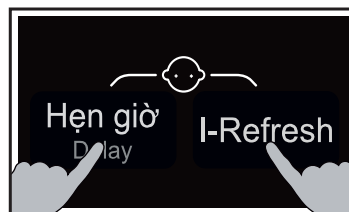
Chạm vào nút này để thay đổi hoặc bỏ chọn tiến trình vắt của chương trình. Nếu chỉ muốn xả nước và không vắt, hãy chạm nút lần lượt cho đến khi thông số tốc độ vắt không hiển thị giá trị.

**3.6.3. Cài đặt “Xả tăng cường”**

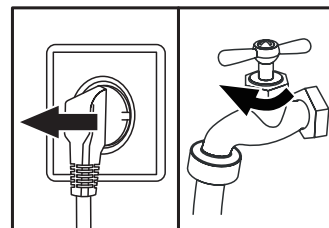
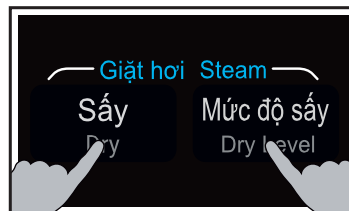
Chạm vào nút này để cài đặt số lần xả thêm cho quần áo với nước sạch. Điều này được khuyến nghị đối với những người có da nhạy cảm. Bằng cách chạm vào nút nhiều lần, có thể chọn từ một đến ba lần xả thêm. Đèn báo lần xả thêm tương ứng sẽ sáng.

**3.7. “Khóa trẻ em”**

Chạm đồng thời 2 nút “Hẹn giờ” và “I-Refresh” trong vòng 3 giây để khóa tất cả các phím thao tác trên bảng điều khiển. Để mở khóa, vui lòng chạm vào hai nút này một lần nữa. Đèn báo khóa trẻ em sẽ sáng khi khóa trẻ em hoạt động. Tính năng này chỉ thực hiện được khi máy đang hoạt động.

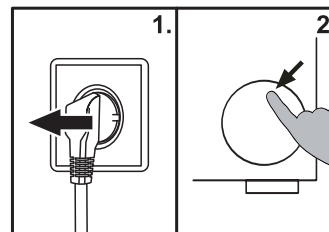
**3.8. “Giặt hơi”**

Chạm đồng thời 2 nút “Sấy” và “Mức độ sấy” trong vòng 3 giây. Chức năng này chỉ có sẵn ở các chương trình cụ thể. Khi được chọn, nhiệt độ chương trình chuyển đến nhiệt độ cho phép tối đa và biểu tượng giặt hơi sẽ sáng lên.

**8.5. Không sử dụng máy trong một thời gian dài**

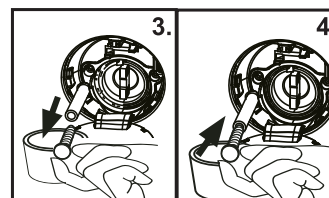
Nếu không sử dụng máy trong một thời gian dài:

1. Rút phích cắm điện của máy ra khỏi nguồn.
2. Khóa vòi nước.
3. Để cửa kính hơi mở để ngăn tạo ẩm và mùi hôi. Trước khi sử dụng lại, hãy kiểm tra kỹ dây điện nguồn, ống cấp nước, ống xả,... Đảm bảo mọi thứ được lắp đúng cách và không có rò rỉ.

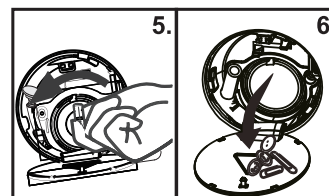
**8.6. Bộ lọc xả**

Vệ sinh bộ lọc xả hàng tháng. Hãy kiểm tra nó ngay lập tức, nếu máy giặt:

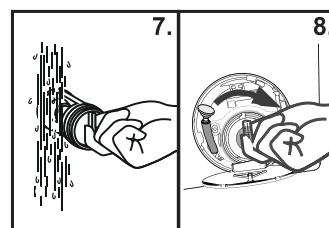

- Không xả nước.
- Không vắt.
- Phát ra tiếng ồn bất thường.

**Cảnh báo!** 

Nguy cơ gây phỏng! Nước trong bộ lọc xả có thể rất nóng! Đợi nước nguội trước khi thao tác.



1. Tắt máy và ngắt điện cho máy giặt (1).
2. Mở nắp che bộ lọc xả bằng cách ấn nhẹ vào vị trí phía trên của nắp (2).
3. Sử dụng một khay chứa để đựng lượng nước trào ra từ ống xả phụ (3). Lượng nước này có thể rất nhiều.
4. Kéo ống xả phụ ra khỏi vị trí móc và đặt đầu ống phụ vào khay chứa (3).
5. Tháo nắp đậy ở phần đầu của ống xả phụ (3).
6. Đợi nước chảy hết vào khay. Đóng nắp đậy và lắp ống xả phụ vào vị trí cũ (4).
7. Xoay bộ lọc xả theo hướng ngược chiều kim đồng hồ và tháo nó ra ngoài (5).
8. Loại bỏ các cặn bẩn.
9. Vệ sinh bộ lọc xả bằng nước (7).
10. Lắp bộ lọc xả về vị trí cũ (8).
11. Đóng nắp che bộ lọc xả.

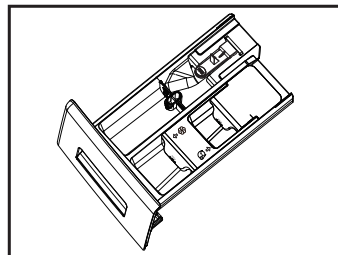
**Cảnh báo!** 

Hãy giữ cho miếng gioăng cao su của bộ lọc xả luôn sạch và không bị biến dạng. Vì nếu đóng không chặt, nước có thể rò rỉ ra ngoài.

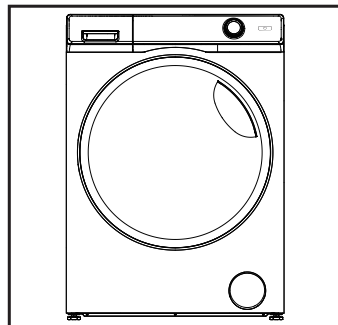
**8.1. Vệ sinh ngăn phân phối**

Để tránh tình trạng các chất giặt/xả/tẩy còn sót lại. Hãy vệ sinh ngăn phân phối thường xuyên.

1. Kéo ngăn ra khỏi vị trí đóng đến khi nó khựng lại.
2. Nhấn vào cần nhấn để tháo ngăn ra ngoài.
3. Vệ sinh ngăn bằng nước và lắp nó trở lại máy.

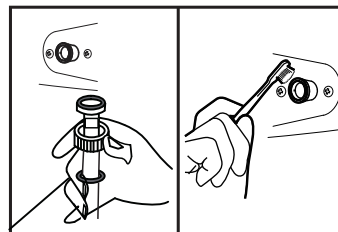
**8.2. Vệ sinh máy giặt**

Ngắt điện máy giặt trước khi vệ sinh vào bảo dưỡng. Sử dụng một tấm vải mềm có thấm xà phòng để vệ sinh khung và các bộ phận bằng cao su. Không sử dụng hóa chất hữu cơ hoặc dung môi có tính ăn mòn.

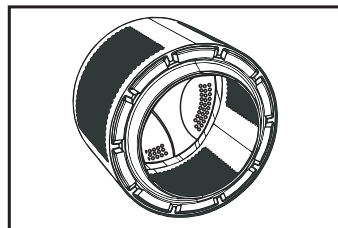
**8.3. Van cấp nước và bộ lọc**

Để tránh tình trạng tắc nghẽn gây ra do các cặn bẩn như vôi, hãy vệ sinh van thường xuyên.

- Ngắt điện máy giặt và khóa vòi nước.
- Tháo ống cấp nước ra khỏi van.
- Vệ sinh ngõ vào van cấp nước và tấm lọc cặn bằng nước và bàn chải.
- Lắp bộ lọc vào đúng vị trí và gắn ống cấp nước vào van.

**8.4. Vệ sinh lồng giặt**

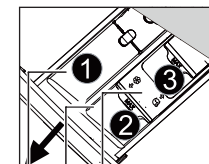
- Loại bỏ tất cả các vật thể lạ, đặc biệt là các vật kim loại có thể làm trầy xước, rỉ sét và hư máy như ghim, kẹp, đồng xu,...
- Sử dụng loại chất tẩy không chứa Clo để loại bỏ vết bẩn bám. Tham khảo các hướng dẫn sử dụng trên bao bì sản phẩm trước khi vệ sinh.
- Không sử dụng vật cứng hay bụi nhùi để vệ sinh.

**Làm sạch**

Khóa nước và ngắt điện sau mỗi lần sử dụng. Xơ vải còn kẹt trên gioăng cửa và mặt trong của cửa kính nên được làm sạch để ngăn các vết bẩn bám vào đồ giặt.

**Các chương trình giặt**

Các chương trình giặt chuyên dụng. Hãy lựa chọn chương trình phù hợp với loại đồ giặt của bạn. Các thông số giặt được tô đậm như trong bảng dưới là những cài đặt mặc định.

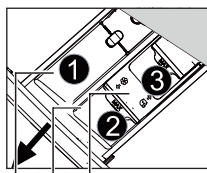


Ngăn phân phối gồm có:

- 1 Ngăn cấp nước giặt/bột giặt
- 2 Ngăn cấp nước mềm vải
- 3 Ngăn cấp nước tẩy

o Tùy chọn / Không

Chương trình giặt	Tải tối đa (kg) Giặt   Sấy (kg)	Nhiệt độ (°C)				Loại đồ giặt	Tốc độ vắt (vòng/phút)	Xả tăng cường
			1	2	3			
Cotton	15   10	90				Cotton	1400	3
		60					1000	
		40	o	o	/		800	
		30					400	
Sợi tổng hợp	7.5   5	60				Sợi tổng hợp hoặc hỗn hợp	1000	3
		40	o	o	/		800	
		30					400	
		-					-	
Đồ hỗn hợp	7.5   5	60				Cotton và sợi tổng hợp dơ nhẹ	1000	3
		40	o	o	/		800	
		30					400	
		-					-	
Nhanh 15'	1   1	40				Cotton/Sợi tổng hợp	1400	2
		30	o	o	/		1000	
		-					800	
		-					400	
Giặt nhẹ	3   /	30	o	o	/	Đồ nhẹ và lụa	400	1
		-					-	
Chăn mềm	5   3	60				Cotton	1000	2
		40	o	o	/		800	
		30					400	
		-					-	
Chỉ sấy	/   1	/	/	/	/	Cotton/Sợi tổng hợp	/	/
Diệt khuẩn	7.5   5	90	o	o	/	Cotton	1000	3
		-					800	
		-					400	
		-					-	



Ngăn phân phối gồm có:

- ❶ Ngăn cấp nước giặt/bột giặt
- ❷ Ngăn cấp nước mềm vải
- ❸ Ngăn cấp nước tẩy

○ Tùy chọn / Không

Chương trình giặt	Tải tối đa (kg) Giặt   Sấy (kg)	Nhiệt độ (°C)				Vải khuyến cáo	Tốc độ vắt (vòng/phút)	Xả tăng cường
			1	2	3			
Đồ trẻ em	7.5   5	90 60 40 30 -	○	○	/	Cotton/Sợi tổng hợp	1400 1000 800 400 -	3 2 1 -
Tiêu chuẩn	2   1	60 40 30 -	○	○	/	Cotton/Sợi tổng hợp	1000 800 400 -	1 -
Vắt	15   10	/	/	/	/	Quần áo khả giặt	1400 1000 800 400 -	/
Jeans	7.5   5	60 40 30 -	○	○	/	Cotton	1000 800 400 -	3 2 1 -
WiFi	/	/	/	/	/	/	/	/
Vệ sinh lồng giặt	/	90	/	/	/	/	400	/

**Chú ý**


1. Tải tối đa là tải khô.
2. "-": màn hình không hiển thị giá trị. Xét về mặt nhiệt độ, nó có nghĩa là nước không được gia nhiệt; xét về mặt tốc độ vắt, nó có nghĩa là động cơ sẽ không vắt ở giai đoạn vắt cuối; xét về mặt xả tăng cường, nó có nghĩa là không cài đặt xả thêm.
3. Cài đặt nhiệt độ 90°C trong trường hợp có nhu cầu vệ sinh đặc biệt.
4. Chương trình "Nhanh 15": Giảm lượng chất giặt xả vì có thời gian giặt ngắn.
5. Tải khuyến cáo cho chương trình "Đồ trẻ em" là 1 cái đối với người lớn và không quá 5 cái đối với trẻ em.
6. Vì lý do cải tiến sản phẩm mà thiết kế và các thông số kỹ thuật có thể thay đổi mà không cần báo trước.

**Sử dụng có trách nhiệm theo tiêu chí thân thiện với môi trường**

- Để đạt hiệu quả sử dụng tốt nhất về điện, nước, lượng chất giặt tẩy và thời gian, bạn nên cân nhắc khối lượng tải giặt tối đa được khuyến cáo cho từng chương trình. Tham khảo phần "**Chương trình giặt**".
- Không giặt quá tải.
- Chọn chương trình "Nhanh 15" với quần áo dơ ít.
- Sử dụng lượng chất giặt/xả/tẩy phù hợp.
- Các chương trình nên cài đặt nhiệt độ thấp nhất. Các loại chất giặt/xả trên thị trường hiện tại đều cho kết quả giặt khả quan với nhiệt độ giặt dưới 60°C.
- Cài đặt các thông số giặt ở mức cao (so với giá trị mặc định) khi giặt quần áo dơ nhiều.
- Nếu sau giặt có dùng máy sấy, thì trước đó nên cài đặt tốc độ vắt ở mức cao nhất.

## 6.12. Sau khi giặt

**Chú ý: Khóa cửa** 

Để an toàn, cửa sẽ khóa trong khi máy đang vận hành. Đèn báo tương ứng “” sáng lên. Khóa cửa sẽ vô hiệu khi kết thúc chương trình giặt.

Nếu muốn mở cửa khi máy đang hoạt động giữa chừng, hãy nhấn nút “Khởi động/Tạm dừng” để dừng máy, sau đó tiến hành thao tác mở cửa bình thường.

**Chú ý:**

**Cửa chỉ có thể mở khi lồng giặt đã dừng, mực nước và nhiệt độ bên trong lồng giặt phù hợp (mức thấp).**

**Nếu bên trong lồng giặt còn nhiều nước, nhiệt độ bên trong còn cao hoặc lồng giặt vẫn còn đang quay thì không thể mở cửa. Lúc này, màn hình sẽ hiển thị “Lock”, không nên cố mở cửa vì có thể làm hư khóa.**

Trường hợp mất điện và cửa máy vẫn còn khóa, nếu muốn mở cửa hãy tham khảo phần “**Giải quyết sự cố - Sự cố về nguồn điện**”.

1. Màn hình hiển thị “E nđ” khi kết thúc chương trình giặt.
2. Sau một lúc, máy sẽ tự động tắt nguồn.
3. Hãy lấy đồ giặt ra khỏi máy ngay khi vừa giặt xong để tránh tình trạng đồ giặt có thể bị nhàu hơn.
4. Khóa vòi nước.
5. Rút phích cắm điện của máy ra khỏi nguồn.
6. Mở cửa máy để tránh tạo ẩm và mùi hôi. Để cửa máy hơi mở nếu không sử dụng.

**Màn hình chờ - chế độ tiết kiệm điện** 

Chế độ màn hình chờ (Standby mode) là trạng thái máy đang mở nguồn nhưng không thực hiện thao tác giặt trong khoảng 2 phút ở thời điểm trước khi vận hành chương trình hoặc ở cuối chương trình. Sau thời gian này, màn hình hiển thị sẽ tắt. Điều này giúp tiết kiệm điện. Để hủy chế độ chờ, hãy chạm nút “Nguồn”.

## 6.13. Cài đặt/hủy âm thanh báo hiệu

Nếu cần, âm báo có thể bị hủy:




1. Chạm nút “Nguồn” để mở máy.
2. Chọn chương trình “Vệ sinh lồng giặt”.
3. Chạm đồng thời 2 nút “Xả tăng cường” và “+” khoảng 3 giây đến khi màn hình hiển thị “bEEP OFF”.

Để kích hoạt âm báo, thực hiện lại các thao tác trên để màn hình hiển thị “bEEP ON”.

**Âm thanh phát ra khi đóng/mở cửa kính** 

Do có ma sát giữa gioăng cao su và cửa kính nên khi bạn đóng hoặc mở cửa có thể phát ra một âm thanh nhỏ. Đây là hiện tượng bình thường vì cửa cần được đóng kín để tránh rò rỉ nước.

Các tính năng thêm sẽ gia tăng hiệu quả giặt sạch. Ở bảng dưới, ký hiệu “o” là tùy chọn có cài đặt hoặc không cài đặt tính năng thêm, ký hiệu “-” là không thể cài đặt thể cài đặt tính năng thêm.

Chương trình giặt	Cài đặt						Thời gian giặt	Giặt hơi
	Hẹn giờ	i-Refresh	Sấy	Chức năng				
								
Cotton	o	o	o	o	o	o	o	o
Sợi tổng hợp	o	o	o	o	o	o	o	o
Đồ hỗn hợp	o	-	o	o	o	o	o	-
Nhanh 15'	o	-	o	o	o	o	o	-
Đồ nhẹ	o	-	-	-	-	-	o	-
Chăn mền	o	-	o	o	o	o	o	-
Chỉ sấy	-	-	o	o	o	o	-	-
Diệt khuẩn	o	-	o	o	o	o	-	-
Đồ trẻ em	o	-	o	o	o	o	o	o
Tiêu chuẩn	o	-	o	o	o	o	o	o
Jeans	o	-	o	o	o	o	o	-
Vắt	o	-	o	o	o	o	-	-
Wifi	-	-	-	-	-	-	-	-
Vệ sinh lồng giặt	-	-	o	-	-	-	-	-

**Hướng dẫn ứng dụng**

Tải xuống và cài đặt ứng dụng Haismart.

Quét mã QR trên trang hướng dẫn bằng điện thoại di động của bạn để tải xuống và cài đặt ứng dụng Haismart.

**Đăng ký và đăng nhập**

Kết nối với mạng Wi-Fi tại nhà. Mở ứng dụng Haier Smart. Đăng ký một tài khoản và đăng nhập, nhấn và giữ nút nguồn trên máy giặt cho đến khi màn hình hiển thị C5. Tiếp theo, nhấn vào biểu tượng “+” ở góc trên bên phải ứng dụng, chọn mạng Wi-Fi của bạn trong danh sách mạng khả dụng và nhập mật khẩu wifi để kết nối wifi cho máy, máy giặt sẽ tự động kết nối với điện thoại di động để hoàn tất quá trình kết nối. Bước cuối cùng, chọn chương trình trong ứng dụng để điều khiển máy giặt từ xa.

**i** Đăng ký chỉ cần thực hiện trong lần đầu sử dụng ứng dụng, để sử dụng về sau, bạn chỉ cần nhập tên người dùng và mật khẩu đã đăng ký thành công để sử dụng ứng dụng.

**Chức năng của ứng dụng:**

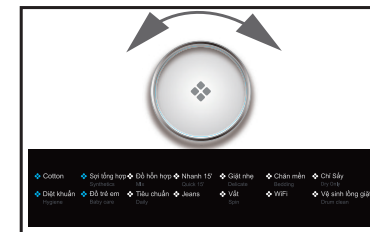
- Điều khiển thiết bị: Chọn chương trình, cài đặt thông số, bắt đầu chương trình, tạm dừng, tắt máy,...
- Xem trạng thái: Xem trạng thái hoạt động của thiết bị trong thời gian thực.
- Nhận thông tin: Nhận các thông báo khác nhau như cảnh báo lỗi,...

**i** Các chức năng của ứng dụng sẽ được cập nhật liên tục qua các phiên bản nâng cấp, và nó sẽ phụ thuộc vào chức năng thực tế của phiên bản tương ứng.

**6.8. Lựa chọn chương trình**

Để đạt được kết quả giặt tốt nhất, hãy chọn chương trình phù hợp với loại vải và mức độ dơ của quần áo.

Bằng cách xoay núm chương trình để chọn một chương trình phù hợp. Màn hình LED sáng lên và các thông số giặt mặc định được hiển thị.

**Loại bỏ mùi hôi**

Trước lần sử dụng đầu tiên, bạn nên chạy chương trình “Vệ sinh lồng giặt” ở điều kiện không tải với một lượng nhỏ chất giặt tẩy vào ngăn cấp bột giặt/nước giặt để loại bỏ hiệu quả các cặn bẩn còn sót lại.

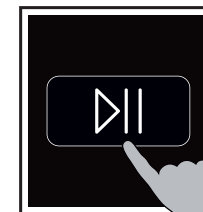
**6.9. Thêm các tùy chọn cá nhân**

Lựa chọn các tùy chọn và các cài đặt phù hợp. Tham khảo phần “**Bảng điều khiển**”.

**6.10. Vận hành chương trình**

Chạm nút “Khởi động/Tạm dừng” để vận hành chương trình giặt. Máy sẽ hoạt động dựa trên các thông số đã cài đặt.

Việc thay đổi chương trình chỉ khả dụng khi bạn hủy chương trình hiện hành. Tham khảo phần “**Dừng-Hủy chương trình**”.

**6.11. Dừng-Hủy chương trình****• Tạm dừng chương trình hiện hành**

1. Chạm nút “Khởi động/Tạm dừng”. Lúc này, đèn báo thời gian sẽ nhấp nháy.
2. Chạm nút lần nữa để tiếp tục chương trình giặt.

**• Hủy chương trình hiện hành (và các cài đặt liên quan)**

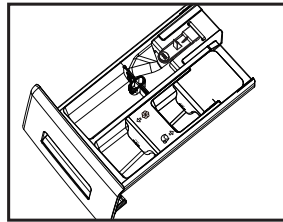
1. Chạm nút “Khởi động/Tạm dừng” để dừng vận hành tạm thời.
2. Xoay núm chọn chương trình “Vắt” và chọn giá trị “Không vắt” để xả nước.
3. Đợi cho xả nước kết thúc. Sau đó mở máy, chọn chương trình mới và vận hành nó.

L = dạng gel/lỏng P = dạng bột O = tùy chọn -= không  
 Nếu sử dụng nước giặt, không khuyến nghị kích hoạt chế độ hẹn giờ  
 Chúng tôi khuyến nghị sử dụng:

- Bột giặt: 20-90°C (sử dụng tốt nhất: 40-60°C)
- Chất giặt cho đồ màu: 20-60°C (sử dụng tốt nhất: 30-60°C)
- Chất giặt cho len/đồ mỏng: 20-30°C (sử dụng tốt nhất: 20-30°C)
- \* Chọn nhiệt độ giặt 90°C chỉ khi có yêu cầu vệ sinh đặc biệt.
- \* Nếu bạn chọn nhiệt độ nước 60°C hoặc cao hơn, chúng tôi khuyến nghị bạn sử dụng ít chất giặt hơn. Xin vui lòng sử dụng chất khử trùng đặc biệt, phù hợp cho vải cotton hoặc tổng hợp.
- \* Tốt hơn là nên sử dụng loại bột giặt tạo ít bọt hoặc không tạo bọt.

### 6.6. Thêm nước tẩy/giặt/xả

1. Kéo nhẹ ngăn phân phối ra khỏi vị trí đóng.
2. Cho nước tẩy/giặt/xả vào ngăn tương ứng.
3. Đóng ngăn phân phối.

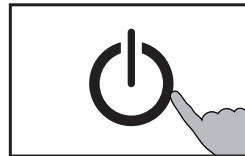


### Chú ý

Trước khi giặt, hãy loại bỏ các chất giặt xả còn sót lại trong các ngăn chứa. Không dùng quá liều chất giặt xả. Tham khảo cách sử dụng chất giặt xả trên bao bì sản phẩm. Hãy cấp chất giặt xả vào các ngăn tương ứng trước khi bắt đầu chương trình giặt. Nếu dùng nước giặt đậm đặc thì nên pha loãng với nước trước khi thêm vào ngăn tương ứng. Không sử dụng nước giặt nếu có cài đặt chức năng hẹn giờ. Hãy chọn chương trình giặt phù hợp với nhãn mác ghi trên quần áo. Khối lượng quần áo cho mỗi lần giặt nên tham khảo ở phần “Chương trình giặt”.

### 6.7. Mở máy

Nhấn nút “Nguồn” để mở máy. Lúc này, màn hình LED và đèn báo chương trình sẽ sáng lên.



### 6.1. Nguồn điện

Nối máy giặt với nguồn điện xoay chiều 220 - 240V~ / 50Hz. Tham khảo thêm phần “Lắp đặt sản phẩm”.

### 6.2. Nguồn nước

Nối ống cấp nước của máy giặt với vòi nước. Nguồn nước phải sạch và trong.

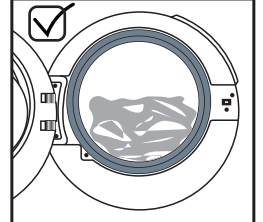
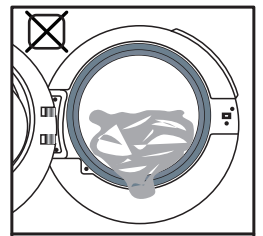
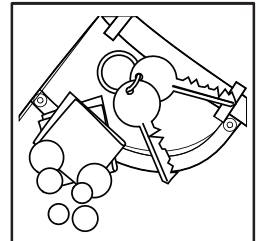
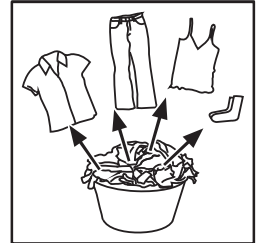
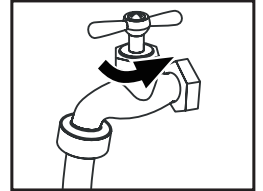
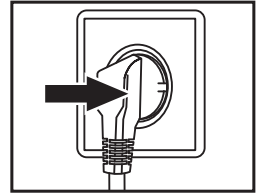
### Chú ý!



Trước mỗi lần sử dụng, hãy mở vòi nước và kiểm tra rò rỉ.

### 6.3. Chuẩn bị quần áo

- **Không nên giặt quá tải.** Đối với từng chương trình giặt, chỉ nên áp dụng với lượng tải bằng 80% lượng tải giặt tối đa. **Xem thêm phần “Chương trình giặt”.**
- Phân loại quần áo theo loại sợi vải (sợi cotton, sợi tổng hợp, sợi len hay lụa) và mức độ bẩn. Tham khảo chi tiết trên nhãn mác quần áo.
- Tách riêng quần áo trắng và quần áo màu. Giặt sơ quần áo màu trước bằng tay để kiểm tra có bị lem màu hay không.
- Lấy hết các vật còn sót trong túi quần áo như chìa khóa, đồng xu, các phụ kiện trang điểm (trâm cài, ghim, kẹp,...) ra ngoài.
- Quần áo không dính viên, đồ nhẹ, mỏng và hàng dệt mịn nên được đặt vào túi giặt để tránh hư hỏng. Sẽ là tốt hơn nếu giặt bằng tay hoặc giặt khô.
- Kéo lại khóa quần áo, cài lại các móc gài, khuy cúc cho chắc chắn. Chú ý lộn trái đồ Jeans, đồ vải hoa in,...
- Sử dụng túi giặt cho đồ lót và các đồ giặt nhỏ như vớ, áo ngực, ruy băng,...
- Xếp gọn quần áo dày hoặc khổ lớn vào máy trước, sau đó tới đồ nhỏ hơn. Với lượng đồ giặt dày hoặc khổ lớn, không nên vượt quá 1/3 tổng khối lượng tải cho một mẻ giặt.
- Quần áo phải nằm gọn trong lồng giặt, không vắt lên vòng đệm (gioăng) cửa hoặc lộ ra ngoài.
- Trước và sau khi giặt, hãy kiểm tra và làm sạch vòng đệm (gioăng) cửa, đặc biệt là ở các vị trí khe.
- Khi thao tác cho quần áo vào hoặc lấy quần áo ra, nên thực hiện cẩn thận và từng ít một. Việc này giúp phòng ngừa các phần cứng hoặc kim loại trên quần áo (như khuy cúc, trâm cài,...) có thể cạ mạnh và làm rách vòng đệm (gioăng) cửa.



**Chú ý!**

Quần áo không làm từ chất liệu vải, cũng như có đính các mẫu trang trí nhỏ, các sợi ruy băng dài, có cạnh sắc,... có thể gây hư hại cho máy giặt và các quần áo khác.

**Ý nghĩa các ký hiệu trên nhãn quần áo****Quá trình giặt**

Giặt máy, tốc độ vắt tối đa - Nhiệt độ giặt không quá 95°C



Giặt máy, tốc độ vắt tối đa - Nhiệt độ giặt không quá 60°C



Giặt máy, tốc độ vắt t.bình - Nhiệt độ giặt không quá 60°C



Giặt máy, tốc độ vắt tối đa - Nhiệt độ giặt không quá 40°C



Giặt máy, tốc độ vắt t.bình - Nhiệt độ giặt không quá 40°C



Giặt máy, tốc độ vắt tối thiểu - Nhiệt độ giặt không quá 40°C



Giặt máy, tốc độ vắt tối đa - Nhiệt độ giặt không quá 30°C



Giặt máy, tốc độ vắt t.bình - Nhiệt độ giặt không quá 30°C



Giặt máy, tốc độ vắt tối thiểu - Nhiệt độ giặt không quá 30°C



Giặt tay - Nhiệt độ giặt không quá 40°C



Không được giặt

**Quá trình tẩy**

Có thể dùng bất kỳ loại thuốc tẩy nào



Chỉ dùng loại oxygen, không dùng loại Clo



Không được tẩy

**Quá trình sấy**

Có thể sấy Nhiệt độ trung bình



Có thể sấy Nhiệt độ thấp



Không thể sấy



Phơi đồ trên móc treo thông thường



Phơi đồ trên mặt phẳng ngang

**Quá trình ủi**

Ủi thông thường ở nhiệt độ cao, tối đa 200°C



Ủi thông thường ở nhiệt độ trung bình, tối đa 150°C



Ủi thông thường ở nhiệt độ thấp, tối đa 110°C (không ủi hơi)



Không được ủi

**Quá trình xử lý đặc biệt**

Giặt khô với mọi loại dung môi gốc tetra-chloroethene



Giặt khô với mọi loại dung môi gốc hydro-carbons



Không được giặt khô



Giặt ướt



Không được giặt ướt

**6.4. Bỏ quần áo vào trong máy giặt**

Mở cửa máy giặt và cho quần áo vào bên trong tuân theo từng cái một.

Không cho quá tải. Sử dụng lượng đồ giặt tối đa theo khuyến cáo đối với từng chương trình giặt.

Có thể đặt bàn tay lên phần đỉnh của đồ giặt để kiểm tra có đầy tải hay chưa.

Chắc rằng không có phần quần áo nào lộ ra ngoài.

Cẩn thận đóng cửa lại.

**6.5. Lựa chọn bột giặt/nước giặt**

Hiệu quả và hiệu suất giặt được quyết định bởi chất lượng của loại bột giặt/nước giặt mà bạn sử dụng.

**Chỉ sử dụng bột giặt/nước giặt dành riêng cho máy giặt lồng ngang.** Nếu cần, hãy sử dụng loại chuyên dụng, như cho sợi tổng hợp và sợi len.

Tham khảo thêm cách sử dụng trên bao bì sản phẩm của nhà sản xuất.

Không sử dụng các chất giặt khô như trichloroethylene hay các sản phẩm có tính năng tương tự.

**Chú ý:** không nên sử dụng loại bột giặt/nước giặt tạo quá nhiều bọt vì sẽ kéo dài thời gian khử bọt dẫn đến tăng thời gian giặt.

**Chọn chất giặt tốt nhất**

Chương trình	Loại chất giặt				
	Phổ thông	Đồ màu	Đồ mỏng	Đặc biệt	Nước xả
Cotton	L/P	L/P	-	-	o
Sợi tổng hợp	-	L/P	-	-	o
Đồ hỗn hợp	L	L/P	-	-	o
Nhanh 15'	L	L	-	-	o
Đồ nhẹ	-	-	L/P	L/P	o
Chăn mền	L/P	L/P	-	-	o
Chỉ sấy	-	-	-	-	-
Diệt khuẩn	L/P	L/P	-	-	o
Đồ trẻ em	-	-	L/P	L/P	o
Tiêu chuẩn	L	L/P	-	-	o
Jeans	L/P	L/P	-	-	o
Vát	-	-	-	-	-
Wifi	-	-	-	-	-
Vệ sinh lồng giặt	-	-	-	o	-